

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 18-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đặng Phước Lung**

Ông **Trần Văn Sượn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Quân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trần Ph, sinh năm 1994 tại Long An, số chứng minh nhân dân 301510596, nơi cấp: Công an Long An;

Nơi cư trú: Số 16A, Nguyễn Minh Tr, Khu phố Bình Đ 4, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L sinh năm 1970 và bà Trần Thị Kim D sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14-11-2019, tạm giam ngày 23-11-2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Phước H, sinh năm 1990 tại Long An;

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Mỹ A, huyện Thủ Th, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phước T sinh năm 1958 và bà Ngô Thị C sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 lần, Bản án số 24/2014/HSPT ngày 19-02-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong ngày 08-5-2018; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21-11-2019, tạm giam ngày 27-11-2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Quang Kh, xã Quơn L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Nguyễn Phước T**, sinh năm 1958; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Mỹ A, huyện Thủ Th, tỉnh Long An.

2. **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1970; (có mặt)

Nơi cư trú: Số 16A, Nguyễn Minh Tr, Khu phố Bình Đ 4, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

3. **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Quang Kh, xã Quơn L, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 07-11-2019 Nguyễn Phước H điều khiển xe mô tô 62B1-351.95 chở Nguyễn Trần Ph đi ngang vườn thanh long của chị Nguyễn Thị Thu V ngụ ấp Quang Kh, xã Quơn L, huyện Chợ Gạo thì H phát hiện xe mô tô 63B4-161.26 của chị Nguyễn Thị H do chị Nguyễn Thị T sử dụng dựng tại vườn thanh long cùng nhiều xe mô tô khác, H nảy sinh ý định lấy xe mô tô 63B4-161.26 bán lấy tiền tiêu xài. H kêu Ph dừng xe ở đầu đường chờ H (Ph biết H vào trộm cắp tài sản). H vào dùng tay mở cốp xe 63B4-161.26 lấy 01 con vít để trong cốp mở ổ khóa xe. Khi lấy được xe cả 02 tẩu thoát về Thành phố Hồ Chí Minh, H điều khiển xe trộm được chạy trước, Ph chạy theo sau. Trên đường đi H gỡ 02 kiềng xe ném ngoài đường và ghé tiệm ve chai ven đường nhặt 01 biển số xe thay vào xe trộm, sau đó chạy về lại thành phố T, tỉnh Long An bán cho tên Ph (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) bán xe mô tô 63B4-161.26 với giá 4.500.000 đồng, việc bán xe H không nói cho Ph biết và không chia tiền cho Ph. Vài ngày sau H đưa cho Ph 02 cây mai vàng để trả công cho Ph đã chở H đi trộm.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 104/BKLDGTS ngày 15-11-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Chợ Gạo kết luận: 01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, dung tích: 100cc, biển số 63B4-161.26, số máy 5C64-953882, số khung: 5C640CY953849, màu sơn: Đỏ- Đen, mua năm 2013, thành tiền 9.250.000 đồng.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSCG ngày 20-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Trần Ph và Nguyễn Phước H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Ph từ 12 tháng – 18 tháng tù.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước H từ 18 tháng – 24 tháng tù.

* Trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô biển số 63B4-161.26 với số tiền 11.000.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Trần Ph và Nguyễn Phước H đã bồi thường xong cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh Ph (cha bị cáo Ph) 01 xe mô tô biển số 62B1-351.95 và 01 điện thoại di động hiệu Huawei cảm ứng, màu xanh, có số Imei:866345041202955 màu xanh và sim điện thoại số:0944770758.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã trả lại cho ông Nguyễn Phước T 02 cây mai vàng gồm 01 (một) cây mai vàng cao 66cm, hoành gốc 25,5cm cành tứ diện và 01 (một) cây mai vàng cao 82cm, hoành gốc 24cm cành tứ diện.

Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu tím phía sau có chữ Nón Sơn; 01 (một) áo khoát màu xám dài tay, có nón trùm đầu; 01 (một) đôi dép kẹp màu xanh hiệu Kito. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 03 file dữ liệu được ghi vào một đĩa DVD ghi lại hình ảnh 02 đối tượng trộm xe mô tô xảy ra ngày 07-11-2019 tại ấp Quang Khương, xã Quơn Long. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trần Ph và Nguyễn Phước H đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 07-11-2019 Nguyễn Phước H điều khiển xe mô tô 62B1-351.95 chở Nguyễn Trần Ph đi ngang vườn thanh long của chị Nguyễn Thị Thu V ngụ ấp Quang Kh, xã Quơn L, huyện Chợ Gạo thì phát hiện xe mô tô 63B4-161.26 dựng trong vườn thanh long H đi vào dùng tay mở cốp xe 63B4-161.26 lấy 01 con vít để trong cốp mở ổ khóa lấy xe chạy về hướng thành phố Hồ Chí Minh, trên đường đi H gỡ 02 kiếng xe ném ngoài đường và ghé tiệm ve chai ven đường nhặt 01 biển số xe thay vào xe trộm, sau đó chạy về lại thành phố T, tỉnh Long An bán cho tên Ph (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) bán xe mô tô 63B4-161.26 với giá 4.500.000 đồng. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.250.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “ Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Như vậy hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo Nguyễn Trần Ph và Nguyễn Phước H như phân tích trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài không phải bỏ công sức lao động nên các bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo khi thực hiện tội phạm không có sự bàn bạc, phân công trước nên thuộc trường hợp phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Để cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, xét thấy:

Bị cáo H là người thực hành trực tiếp thực hiện tội phạm,. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ph tham gia với vai trò là người giúp sức cho bị cáo Ph bằng cách dùng phương tiện xe mô tô của gia đình chở bị cáo Ph đi tìm tài sản để trộm cắp. Do đó cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng gia đình có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó xét chỉ cần áp dụng mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị cáo Nguyễn Trần Ph và Nguyễn Phước H đã bồi thường xong cho chị Nguyễn Thị T số tiền 11.000.000 đồng. Chị Toàn không có ý kiến yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh L (cha bị cáo Ph) 01 xe mô tô biển số 62B1-351.95 và 01 điện thoại di động hiệu Huawei cảm ứng, màu xanh, có số Imei:866345041202955 màu xanh và sim điện thoại số:0944770758. Ông L không có ý kiến yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã trả lại cho ông Nguyễn Phước T 02 cây mai vàng gồm 01 (một) cây mai vàng cao 66cm, hoành gốc 25,5cm cành tứ diện và 01 (một) cây mai vàng cao 82cm, hoành gốc 24cm cành tứ diện. Ông T không có ý kiến yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu tím phía sau có chữ Nón Sơn; 01 (một) áo khoát màu xám dài tay, có nón trùm đầu; 01 (một) đôi dép kẹp màu xanh hiệu Kito. Các vật chứng trên đã cũ, không còn giá trị, do đó Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 03 file dữ liệu được ghi vào một đĩa DVD ghi lại hình ảnh 02 đối tượng trộm xe mô tô xảy ra ngày 07-11-2019 tại ấp Quang Khương, xã Quơn Long. Cần tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Trần Ph và Nguyễn Phước H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Trần Ph và Nguyễn Phước H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trần Ph** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-11-2019.

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phước H** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-11-2019.

+ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu tím phía sau có chữ Nón Sơn; 01 (một) áo khoát màu xám dài tay, có nón trùm đầu; 01 (một) đôi dép kẹp màu xanh hiệu Kito.

- Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án: 03 file dữ liệu được ghi vào một đĩa DVD ghi lại hình ảnh 02 đối tượng trộm xe mô tô xảy ra ngày 07-11-2019 tại ấp Quang Khương, xã Quơn Long.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-02-2020)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Trần Ph, Nguyễn Phước H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Các bị cáo, bị hại, người liên quan có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương